

Bản án số: 547/2024/DS-PT  
Ngày 19-7-2024  
V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về  
danh dự, uy tín”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Minh  
*Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Đình Thanh  
Ông Phạm Văn Công

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Nối - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án thụ lý số: 679/2023/TLPT-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về danh dự, uy tín”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 1233/2023/DS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 78/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4, Địa chỉ: B - 268 L, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Đức T – Giám đốc; (vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền:*

+ Ông Nguyễn Hồ Hữu T1, sinh năm 1981; (vắng mặt).

+ Ông Hồ Quốc N, sinh năm 1989; (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1994; (có mặt).

Cùng địa chỉ: A243OT08 Tầng D, Tòa A2, Vinhomes G, số B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: B2, Địa chỉ: Số B N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị Hồng N1 – Chức vụ: Tổng biên tập; (vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phùng Thế H. Địa chỉ: B (Lầu B) Trần Quang K, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:*

+ Ông Lê Văn T2 là Luật sư Văn phòng L1. Địa chỉ số: 4 L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

+ Ông Phan Đức L là Luật sư Công ty L2. Địa chỉ: Số A (Tầng E) C N, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Công ty TNHH T4 là nguyên đơn và B2 là bị đơn.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Công ty TNHH T4 có người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 29/12/2016, trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> đưa tin bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật”.

Tại bài báo này, B2 đã ám chỉ và khẳng định rằng Công ty TNHH T4 (gọi tắt là Công ty T4) đang thực hiện “xe hợp đồng trá hình”, “lách luật”, “né thuế, phí”, “trốn thuế”, và khiến cho Nhà nước thất thoát hàng trăm tỷ đồng, mà không dựa trên bất kỳ bản án của Tòa án hoặc quyết định của một cơ quan có thẩm quyền nào.

Ngoài ra, B2 còn đăng nhiều bài báo trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 với mục đích cố tình truyền tải đến người đọc thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Công ty T4.

Hành vi vi phạm pháp luật của B2 đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến Công ty T4, làm sụt giảm về uy tín và thương hiệu trên thương trường mà toàn bộ công nhân viên của Công ty đã gây dựng suốt 16 năm qua, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty T4 và công ăn việc làm của hàng nghìn công nhân viên.

Do đó, Công ty TNHH T4 khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Buộc B2 bồi thường toàn bộ thiệt hại của Công ty TNHH T4 do B2 đã vi phạm luật báo chí, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Công ty TNHH T4, quy kết tội danh khi chưa có Bản án của Tòa án.

Tính đến thời điểm hiện tại thiệt hại của Công ty TNHH T4 là 12.100.000

đồng, là chi phí pháp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại từ hành vi vi phạm pháp luật của B2.

Công ty TNHH T4 bảo lưu quyền bổ sung các khoản thiệt hại phát sinh thêm (bao gồm nhưng không giới hạn ở chi phí luật sư/văn phòng luật sư liên quan đến tố tụng) và các yêu cầu khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án này.

- Buộc B2 phải gỡ các bài báo nêu trên, cải chính thông tin và công khai xin lỗi Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 đối với từng bài báo sau:

1. Bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

2. Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuế phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

3. Bài “Lật tẩy xe khách trá hình, né thuế của Thành B” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

4. Bài “Vì đâu xe trá hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

5. Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

6. Bài “Xe Thành B chạy dù, trốn thuế tiền tỷ” đăng ngày 30/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

7. Bài “Kỳ 2: Bị truy thu thuế...vẫn trốn thuế” đăng ngày 31/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

8. Bài “Kỳ 3: “Chưa ai dám nhốt xe tôi” đăng ngày 01/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

9. Bài “Quyết định kiểm tra đột xuất Công ty T4” đăng ngày 01/08/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

10. Bài “Sẽ kiểm tra đột xuất Công ty T4” đăng ngày 01/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

11. Bài “Kỳ 4: Kỳ lạ điểm đón khách “dù” được “phù phép” thành bến xe” đăng ngày 04/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ

website <http://www.baogiaothong.vn>.

12. Bài “Bị kiểm tra đột xuất, Chủ tịch Thành Bưởi vắng tục, dọa thanh tra” đăng ngày 07/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

13. Bài “Mật phục bắt xe Thành Bưởi chở khách trái phép” đăng ngày 08/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

14. Bài “Thu hồi phù hiệu 3 xe Thành Bưởi vi phạm” đăng ngày 08/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

15. Bài “Sự im lặng khó hiểu của Thanh tra Sở G1” ngày 11/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

16. Bài “Phụ xe Thành B giặt cặp xách của Thanh tra” đăng ngày 19/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

17. Bài “Vì sao xe T5 không chịu vào bến?” đăng ngày 23/3/2015 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>

18. Bài “Video: VTV khẳng định xe khách Thành Bưởi chạy trá hình, trốn thuế” đăng ngày 06/3/2017.

19. Bài “Vì sao ĐBQH gửi thư Bộ trưởng vụ “ai chống lưng ‘tập đoàn xe dù’” đăng ngày 19/8/2014.

20. Bài “Đang trực tuyến: Cùng bàn cách dẹp xe khách trá hình” đăng ngày 25/8/2014.

- Buộc B2 tuân thủ Khoản 2 Điều 43 của Luật Báo chí năm 2016, đăng đầy đủ và toàn bộ phản hồi của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 đối với từng bài báo sau:

1. Bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

Đề nghị B2 đính chính theo Thư yêu cầu số 0901-03/TH-TB ngày 09/01/2017 của Công ty T4.

2. Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuế phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

Đề nghị B2 đính chính theo Thư yêu cầu số 2403-03/TH-TB ngày 24/3/2017, Thư yêu cầu lần 2 số 1004-01/TH-TB ngày 10/4/2017 và Thư phản hồi đề ngày 25/4/2017 của Công ty T4.

3. Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

Đề nghị B2 đính chính theo Thư yêu cầu số 2503-01/TH-TB ngày 25/3/2017 của Công ty T4.

4. Bài “Vì đâu xe trả hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

Đề nghị B2 đính chính theo Thư yêu cầu số 2403-01/TH-TB ngày 24/3/2017 của Công ty T4.

- Buộc B2 áp dụng những biện pháp kỷ luật đối với những phóng viên và biên tập viên liên quan đến bài báo.

Và các yêu cầu khác gồm:

- Yêu cầu đưa Công ty Cổ phần X tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Yêu cầu B2 cung cấp hợp đồng truyền thông giữa B2 và Công ty Cổ phần X.

- Yêu cầu B2 cung cấp các bài báo giấy tương ứng với những bài báo mạng từ ngày 30/7/2014 đến ngày 23/3/2015 (gồm 14 bài).

- Yêu cầu B2 làm rõ các phóng viên đã viết tất cả những bài báo mà T6 đã khởi kiện và đưa những phóng viên này làm bị đơn trong vụ tranh chấp;

- Yêu cầu B2 cung cấp, trường hợp bị đơn không cung cấp được thì yêu cầu Tòa án thu thập các hóa đơn, chứng từ thể hiện việc bán các bài báo do B2 viết về Thành Bưởi theo thỏa thuận của B2 với Công ty Cổ phần X.

- Đưa ông Nguyễn Bá K1 làm người làm chứng vì ông biết rõ hợp đồng truyền thông giữa B2 và Công ty Cổ phần X.

*Bị đơn là B2 có người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Công ty T4 khởi kiện về 17 bài báo của B2 và cho rằng nội dung các bài báo đã “ám chỉ” và “khẳng định” Công ty T4 thực hiện “xe hợp đồng trả hình, “lách luật”, “né thuế, phí”, “bén xe lậu” và “bén dù”; Công ty T4 cho rằng các bài báo của B2 là những thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín và gây thiệt hại kinh tế cho Công ty T4, quy kết tội danh khi chưa có bản án của Tòa án hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, B2 khẳng định các thông tin mà các bài báo đưa là đúng thực tế, khách quan và đúng chức năng nhiệm vụ của báo chí là đấu tranh phòng chống các hành vi vi phạm, các hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

*Về nội dung “xe hợp đồng trả hình”*

Theo thông tin do nhân viên tổng đài của Công ty T4 xác nhận “*Trung bình cứ 30 phút thì Công ty T4 có 01 chuyến xe đi TP. - Đ*”. Với thông tin này thì một

ngày Công ty T4 có 48 chuyến xe đi tuyến TP . - Đ. Theo thông tin đăng ký hoạt động tại Bến xe miền Đ thì Công ty T4 chỉ đăng ký hoạt động 03 chuyến TP . – Đà Lạt/ngày vào các khung giờ 8h, 10h và 12h. Như vậy, ngoài 03 chuyến xe TP . - Đ chạy theo tuyến cố định tại Bến xe miền Đ thì mỗi ngày Công ty T4 có hàng chục chuyến xe chạy tuyến TP . - Đ dưới hình thức xe hợp đồng.

Bài Báo nêu đúng thực tế là: Khách lên xe trung chuyển từ “Bến xe số A V, Quận A” chạy lòng vòng qua các tuyến phố đến trước số nhà C T (Quận A) thì được “đưa” lên xe giường nằm của Công ty T4 để đi chuyến TP . - Đ ; Công ty T4 phát “Phiếu thông tin” để xác nhận đặt chỗ, không xuất vé theo quy định và cũng không ký hợp đồng vận chuyển với hành khách.

Theo quy định Điều 7, Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 và Mục 5, chương II, Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 thì *“mỗi chuyến xe hợp đồng chỉ được ký 01 hợp đồng vận chuyển hành khách; chỉ được đón, trả khách tại các địa điểm đã ghi trong hợp đồng và thu cước vận tải theo giá trị hợp đồng đã ký kết; không được bán vé, thu tiền, xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức”*.

Ngoài ra, việc Công ty T4 sử dụng xe hợp đồng trái phép cũng được nhiều cơ quan, tổ chức phản ánh, được đăng tải rất nhiều trên phương tiện thông tin đại chúng từ năm 2016 cho đến nay, cụ thể:

Tại Báo cáo số 8489/BC-UBND ngày 21/9/2016 về kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4, U khẳng định vi phạm của Công ty T4 như sau: *“.... Công ty T4 nhận đặt chỗ qua điện thoại và xác nhận chỗ (với hình thức phát phiếu cập nhật thông tin) cho từng hành khách từ TP . đi Đ (theo thông tin phóng sự điều tra và khảo sát thực tế) là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 47 Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014: Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng ... không được bán vé, thu tiền, xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức”*.

Các cơ quan báo chí khác cũng có những bài viết phản ánh về việc Công ty T4 sử dụng “xe hợp đồng trá hình” như B3, B4, Báo Công an, B3, B5, Báo Người lao động, B2, Báo Điện tử V .... Kênh truyền hình VTV1, VTV9, HTV9, ANTV cũng phát thông tin phản ánh Công ty T4 sử dụng “xe hợp đồng trá hình”.

Phóng sự phát trên kênh ANTV ngày 01/03/2017 phản ánh thực trạng trên khi quay toàn cảnh đặt vé chuyến TP .- Đ tại Công ty T4.

Các doanh nghiệp vận tải tại TP . cũng có kiến nghị gửi Văn phòng C đề nghị xử lý “xe dù, bến lậu”.

Báo cáo số 8489/BC-UBND ngày 21/9/2016 về kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4, danh sách các bài viết phản ánh việc Công ty T4 “sử dụng xe trá hình” của các cơ quan báo chí trên và kiến nghị của các doanh nghiệp vận tải tại TP . gửi Văn phòng C đã được B2 cung cấp cho Tòa kèm với các văn bản ý kiến của B2.

Như vậy, việc Công ty T4 có bán vé, thu tiền, xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách với xe hợp đồng, không ký hợp đồng vận chuyển với hành khách là có thật, các nội dung B2 nêu mới chỉ phản ánh một phần các dấu hiệu sai phạm của Công ty T4.

#### *Về nội dung “lách luật”, “né thuế, phí”*

Khi sử dụng xe hợp đồng để vận chuyển hành khách mà không ký hợp đồng, không xuất vé hợp lệ thì các khoản thu này sẽ không được ghi nhận là doanh thu của doanh nghiệp, không đóng thuế giá trị gia tăng (VAT), không phản ánh đúng lợi nhuận của doanh nghiệp, không đóng đủ thuế thu nhập.

Với thông tin từ chính Công ty T4 cứ 30 phút có một chuyến xe tuyến TP . - Đ, mỗi xe 40 chỗ, giá vé thực tế là 210.000 đồng/vé, thì việc một chuyên gia ước tính riêng số thuế VAT đáng ra Công ty T4 phải nộp đến hàng chục triệu đồng mỗi ngày là hợp lý, đây là chưa kể thuế thu nhập phải nộp nếu có kê khai doanh thu này.

Chính trong Thông báo số 992/TB-BGTVT ngày 30/9/2014 của Bộ G2 mà Công ty T4 đính kèm đơn khởi kiện, Bộ G2 đã nêu những tồn tại thực chất là vi phạm của Công ty T4 đối với vận chuyển hành khách theo hợp đồng như: *“Danh sách hành khách còn thiếu một số thông tin như số hợp đồng kinh tế, thiếu chữ ký của đơn vị kinh doanh và đại diện tổ chức, cá nhân thuê vận tải”*. Không có chữ ký của các bên thì danh sách không có giá trị và không thể xem là có danh sách. Xe hợp đồng vận chuyển hành khách với cự ly từ 100 ki lô mét trở lên mà không có danh sách theo quy định là vi phạm quy định Nghị định 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 (hiệu lực từ ngày 25/10/2009 đến ngày 01/12/2014). *“Việc đón trả khách tại nhiều vị trí trong cùng một thời gian theo nội dung các hợp đồng là chưa phù hợp thực tế ...”*

#### *Về nội dung “bến xe lậu”, “bến cóc”*

Địa điểm tại số D L, Phường B, Quận A không được quy hoạch thành bến xe, cũng không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hoạt động bến xe, nhưng tại đây Công ty T4 đã tổ chức các hoạt động: phục vụ đón trả khách, có quầy bán vé hành khách, có tổ chức giao nhận hàng hoá, có quầy giải đáp cho khách hàng những vấn đề liên quan đến hoạt động của nhà xe; có nhà chờ và ghế ngồi cho hành khách; có loa phát thanh cung cấp thông tin cho khách hàng.

Theo quy định tại mục 2.1, phần II, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bến xe khách QCVN 45:2012/BGTVT ban hành theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ G2 thì: *“Bến xe khách phải được xây dựng theo quy hoạch bến xe khách đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt. Bến xe khách chỉ được đưa vào khai thác sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền công bố”*.

Việc Công ty T4 tổ chức hoạt động bến xe tại địa điểm D L, Phường B, Quận A là trái quy hoạch, vi phạm quy định điểm a, khoản 1, Điều 14, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh

vực giao thông đường bộ và đường sắt về việc xây dựng hoặc thành lập bến xe, bãi đỗ xe không theo quy hoạch hoặc không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Điều này cũng được nhiều cơ quan khẳng định, cụ thể: Tại Báo cáo số 8489/BC-UBND ngày 21/9/2016 về kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4, U khẳng định vi phạm của Công ty T4 như sau: *“Việc hình thành, kinh doanh bến xe, bãi đỗ xe “trá hình” tại địa chỉ D L, Phường B, Quận A là hành vi trái pháp luật, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, không phù hợp với quy hoạch”*. Thanh tra Sở G1 cũng khẳng định tại Báo cáo số 8489/BC-UBND ngày 21/9/2016 về kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4 như sau: *“... kiểm tra thực tế tại địa điểm kinh doanh số D L, Phường B, Quận A, Công ty TNHH T4 tổ chức hoạt động và xây dựng các hạng mục công trình có đầy đủ chức năng như một bến xe. Cụ thể: Tại đây có thực hiện chức năng phục vụ đón, trả khách trung chuyển theo tuyến cố định; đón, trả khách theo hợp đồng, du lịch; có tổ chức quầy bán vé hành khách theo tuyến cố định TP . đi Cần Thơ; có tổ chức giao nhận hàng hoá; có quầy giải đáp cho khách hàng những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty; có nhà chờ và ghế ngồi cho hành khách ... có loa phát thanh để cung cấp thông tin cho hành khách; có số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của khách hàng ...”*. Đồng thời, tháng 10/2016, Công ty T4 bị Thanh tra Sở G1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi thành lập bến xe không theo quy hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, với số tiền phạt là 35.000.000 đồng và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra (*Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/10/2016 của Thanh tra Sở G1 cũng đã được B2 cung cấp cho Tòa án TP .*).

B2 không nói Công ty T4 trốn thuế. Trong quá trình đi tác nghiệp, phóng viên B2 thấy Công ty T4 thu tiền nhưng không xuất vé, không ký hợp đồng vận chuyển với phóng viên, không xuất hoá đơn. Nếu không xuất hoá đơn thì không đóng thuế đầy đủ. B2 cũng không kết tội Công ty T4, B2 chỉ phản ánh các dấu hiệu vi phạm của Công ty T4. Theo quy định của Luật Báo chí, B2 có quyền đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm và các hiện tượng tiêu cực.

Các tài liệu Công ty T4 cung cấp cho Tòa không có giá trị chứng minh các Bài Báo của B2 là sai. Chính trong Thông báo số 992/TB-BGTVT ngày 30/9/2014 của Bộ G2 mà Công ty T4 đính kèm đơn khởi kiện, Bộ G2 đã nêu những tồn tại thực chất là vi phạm của Công ty T4 đối với vận chuyển hành khách theo hợp đồng như đã nêu trên.

Công ty T4 có lập luận rằng T7 đã chỉ đạo Cục T8 và Cục thuế tỉnh L tiến hành thanh tra và kết luận Công ty T4 đã kê khai thuế đầy đủ theo quy định. Lập luận này không phù hợp, không phản ánh đúng sự thật, không chứng minh được Công ty T4 không sử dụng “xe hợp đồng trá hình”, không “né thuế” vì cơ quan thuế chỉ tiến hành kiểm tra thuế trên cơ sở sổ sách kế toán của Công ty T4, không kiểm tra, thanh tra trên thực tế Công ty T4 có kinh doanh xe hợp đồng đúng quy định pháp luật không, có thu tiền của từng hành khách không, có xuất vé hợp lệ cho từng hành khách không? Đồng thời, đây cũng chỉ là các tài liệu có từ trước



năm 2016. Do đó, các tài liệu về thanh tra, kiểm tra thuế với Công ty T4 không có ý nghĩa để phản bác lại các nội dung của Bài Báo.

Như vậy, thông tin B2 đã nêu tại các bài báo là phản ánh đúng sự thật, khách quan, phù hợp pháp luật, đúng chức năng nhiệm vụ của báo chí. Vì vậy, B2 đề nghị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của Công ty T4.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1233/2023/DS-ST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:*

1. Đình chỉ xét xử các yêu cầu của nguyên đơn đối với: 03 bài báo của B2 gồm: Bài “Video: VTV khẳng định xe khách Thành Bưởi chạy trá hình, trốn thuế” đăng ngày 06/3/2017; Bài “Vi sao ĐBQH gửi thư Bộ trưởng vụ “ai chống lưng ‘tập đoàn xe dù’” đăng ngày 19/8/2014 và B1 “Đang trực tuyến: Cùng bàn cách dẹp xe khách trá hình” đăng ngày 25/8/2014; Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu buộc B2 áp dụng những biện pháp kỷ luật đối với những phóng viên và biên tập viên liên quan đến bài báo.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH T4 đối với các yêu cầu:

2.1. Yêu cầu buộc B2 bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 12.100.000 (Mười hai triệu một trăm nghìn) đồng do B2 đã vi phạm luật báo chí, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Công ty TNHH T4, quy kết tội danh khi chưa có Bản án của Tòa án.

2.2. Yêu cầu buộc B2 phải gỡ bỏ, cải chính thông tin và công khai xin lỗi Công ty TNHH T4 đối với các bài báo: (17 bài báo).

3. Buộc B2 cải chính tiêu đề có cụm từ “trốn thuế” thành “né thuế” tại bài báo “Xe Thành B chạy dù, trốn thuế tiền tỷ” đăng ngày 30/7/2014 và bài báo “Kỳ 2: Bị truy thu thuế... vẫn trốn thuế” đăng ngày 31/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> theo quy định về đăng, phát cải chính tại khoản 5 Điều 42 của Luật Báo chí 2016.

4. Chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH T4 về việc buộc B2 đăng, phát ý kiến phản hồi theo thư yêu cầu của Công ty TNHH T4 theo quy định về đăng, phát cải chính tại Khoản 5 Điều 42, Điều 43 của Luật Báo chí 2016 đối với từng bài báo sau:

- Bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> (theo T3 yêu cầu số 0901-03/TH-TB ngày 09/01/2017 của Công ty T4);

- Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuế phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> (theo T3 yêu cầu số 2403-03/TH-TB ngày 24/3/2017, Thư yêu cầu lần 2 số 1004-01/TH-TB ngày 10/4/2017 và Thư phản hồi đề ngày 25/4/2017 của Công ty T4);

- Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 2503-01/TH-TB ngày 25/3/2017 của Công ty T4);

- Bài “Vì đâu xe trá hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 2403-01/TH-TB ngày 24/3/2017 của Công ty T4).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02/8/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn kháng cáo của Công ty TNHH T4 là nguyên đơn, kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Ngày 07/8/2023 nhận đơn kháng cáo của B2 là bị đơn, kháng cáo một phần bản án sơ thẩm và sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH T4 về việc buộc B2 phải đăng, phát ý kiến phản hồi của Công ty TNHH T4.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty TNHH T4 là nguyên đơn xin rút đơn khởi kiện và B2 là bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không đồng ý nguyên đơn rút đơn khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do bị đơn không đồng ý rút đơn khởi kiện nên Công ty TNHH T4 vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện và kháng cáo, cụ thể:

- Theo khoản 8 Điều 9 Luật Báo chí quy định các hành vi bị nghiêm cấm “Thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân; quy kết tội danh khi chưa có bản án của Tòa án.” Nhưng B2 không có căn cứ bản án, quyết định nào đã kết luận Công ty T4 trốn thuế với 17 bài báo đã đăng tải trái pháp luật, theo văn bản trả lời của Cục thuế Thành phố H cho Công ty T4 không có trốn thuế nhưng B2 không đăng tin phản hồi.

- B2 nói không quy kết trốn thuế mà là né thuế nhưng thực tế các bài báo nêu rõ trốn thuế, Báo nói có dấu hiệu nhưng nội dung cũng khẳng định trốn thuế, án sơ thẩm yêu cầu cải chính nhưng không buộc cải chính và công khai xin lỗi là không đúng. Sai mà âm thầm sửa là không đúng.

- Công ty T4 có rất nhiều phản hồi nhưng B2 chỉ đăng phản hồi 1 bài, đăng không đúng mục đã đăng.

Công ty T4 yêu cầu B2 phải bồi thường thiệt hại 12.100.000đồng, buộc cải chính và công khai xin lỗi theo quy định pháp luật.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:* Không đồng ý Công ty T4 rút đơn khởi kiện, B2 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Kháng cáo của Công ty T4 không có cơ sở, B2 đăng tải, phản ánh đúng thực tế, Công ty T4 có rất nhiều hành vi vi phạm hợp đồng xe trá hình nhiều Báo khác cũng có phản ánh, các sai

phạm thể hiện qua các văn bản, các báo cáo của cơ quan có thẩm quyền, lách luật né thuế, phí, bến xe lậu, bến cóc (Báo cáo 8489, văn bản 12936, bản án hành chính giải quyết Công ty T4 kiện quyết định xử phạt hành chính về thuế. Các ý kiến phản hồi đều được đăng tải đầy đủ nhưng chỉ thiếu hai bài chưa tìm được để chứng minh.

*Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn tranh luận:* Công ty T4 không xuất vé cho hành khách có thừa nhận như vậy cũng đủ cơ sở xác định Công ty T4 trốn thuế, các bài báo đã đăng phản ánh đều có cơ sở, các dấu hiệu vi phạm đều được phản ánh đúng, đủ cơ sở xác định có hành vi trốn thuế. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nội dung: Căn cứ Báo cáo số 8489, văn bản 12936, quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục thuế Thành phố H cho thấy B2 đăng tải là có căn cứ, án sơ thẩm bác khởi kiện của Công ty T4 là có căn cứ đúng pháp luật, kháng cáo của Công ty T4 và B2 đều không cung cấp chứng cứ gì mới đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự vắng mặt và xin vắng mặt đã được tổng đạt hợp lệ nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn Công ty TNHH T4 rút yêu cầu khởi kiện nhưng người bị kiện là B2 không đồng ý, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Xét kháng cáo của Công ty TNHH T4 là nguyên đơn, kháng cáo của B2 là bị đơn Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH T4 yêu cầu bị đơn B2 bồi thường toàn bộ thiệt hại là 12.100.000 đồng vì nguyên đơn cho rằng 17 bài báo do B2 đăng trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ

website <http://www.baogiaothong.vn> đã vi phạm luật pháp báo chí, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín của Công ty TNHH T4 vì B2 đã ám chỉ và khẳng định Công ty T4 đang thực hiện “xe hợp đồng trá hình”, “lách luật”, “né thuế, phí”, “trốn thuế” và khiến cho Nhà nước thất thoát hàng trăm tỷ đồng, mà không dựa trên bất kỳ bản án của Tòa án hoặc quyết định của một cơ quan có thẩm quyền nào. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.2.1] Về nội dung B2 phản ánh “xe hợp đồng trá hình”, “Lách luật né thuế, phí”, “Bến xe lậu, bến cóc”, nhận thấy quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty T4 có các vi phạm sau:

- Tại Thông báo số 992/TB-BGTVT ngày 30/9/2014 của Bộ G2 kiểm tra việc ký kết và thực hiện hợp đồng vận chuyển khách, điểm 11 mục I phần A có nêu: “*...Kiểm tra xác suất một số Hợp đồng vận chuyển hành khách trên tuyến đường từ thành phố Hồ Chí Minh tới Đ (xe ô tô BKS 51B-12018, 53S-7514 chạy ngày 09/8/1014; xe ô tô BKS 51B-8936, 51B-08812 chạy ngày 16/8/2014) cho thấy còn tồn tại:*

+ *Danh sách hành khách còn thiếu một số thông tin như số Hợp đồng kinh tế, thiếu chữ ký của đơn vị kinh doanh và đại diện tổ chức, cá nhân thuê vận tải theo quy định tại Phụ lục 20 Thông tư 18/2013/TT-BGTVT.*

+ *Việc một xe đón trả khách tại nhiều vị trí trong cùng một thời gian theo nội dung các hợp đồng là chưa phù hợp với thực tế...*”.

- Tại Báo cáo số 8489/BC-UBND ngày 21/9/2016 về kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4 của Ủy ban nhân dân Quận U có nội dung: “*.... Công ty T4 nhận đặt chỗ qua điện thoại và xác nhận chỗ (với hình thức phát phiếu cập nhật thông tin) cho từng hành khách từ TP . đi Đ (theo thông tin phóng sự điều tra và khảo sát thực tế) là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 47 Thông tư 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014: Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng ... không được bán vé, thu tiền, xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức*”. Kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4, U kết luận vi phạm của Công ty T4 như sau: “*Xây dựng hoặc thành lập bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ không theo quy hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quy định tại Điều 14, khoản 1, điểm a của Nghị định 46/2016 ngày 26/5/2016 của Chính Phủ*” và tại Báo cáo này, Thanh tra Sở Giao thông vận tải Thành phố G1 cũng nêu rõ ý kiến kết quả kiểm tra hoạt động tại Công ty T4 như sau: “*... kiểm tra thực tế tại địa điểm kinh doanh số D L, phường B, quận A, Công ty TNHH T4 tổ chức hoạt động và xây dựng các hạng mục công trình có đầy đủ chức năng như một bến xe. Cụ thể: Tại đây có thực hiện chức năng phục vụ đón, trả khách trung chuyển theo tuyến cố định; đón, trả khách theo hợp đồng, du lịch; có tổ chức quầy bán vé hành khách theo tuyến cố định TP . đi Cần Thơ; có tổ chức giao nhận hàng hoá; có quầy giải đáp cho khách hàng những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty; có nhà chờ và ghế ngồi cho hành khách ... có loa phát thanh để cung cấp thông tin cho hành khách; có số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của khách hàng,...Như vậy, có thể xử phạt vi phạm, hành chính đối với Công ty TNHH T4 về hành vi: Xây dựng hoặc thành lập bến xe, bãi đỗ xe,*

*trạm dừng nghỉ không theo quy hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quy định tại Điều 14, khoản 1, điểm a của Nghị định 46/2016 ngày 26/5/2016 của Chính Phủ”.*

- Tại văn bản số 12936/SGTVT-VTĐB ngày 30/11/2018 của Sở Giao thông vận tải Thành phố G1 về việc cung cấp thông tin theo công văn số 8467/TATP-TDS ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở GTVT nêu tại mục 1.2 (trang 3): *“Đối với hoạt động của các phương tiện thuộc quản lý của Công ty T4, Thanh tra Sở GTVT đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính 126 vụ vi phạm, với tổng số tiền xử phạt 85.100.000 đồng ... Cụ thể, bao gồm các hành vi vi phạm chủ yếu: Điều khiển vận chuyển hành khách theo hợp đồng chở người không có tên trong danh sách hành khách; Điều khiển xe vận chuyển hành khách theo hợp đồng không có danh sách hành khách theo quy định; đón trả khách tại nơi cấm đỗ; dừng, đỗ xe không đúng quy định tại vị trí dừng, đón trả khách ...”.* Tại mục 1.1.2 (trang 2): Thanh tra Sở G1 đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số A187760/QĐ-XPHC ngày 10/10/2016 về hành vi *“Thành lập bến xe không theo quy hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.*

- Tại bản án hành chính sơ thẩm số 1268/2018/HC-ST ngày 14/4/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty T4 khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, án tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, Công ty T4 kháng cáo và tại giai đoạn xét xử phúc thẩm công ty T4 rút đơn khởi kiện nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 368/2019/QĐ-PT ngày 07/10/2019 hủy bản án hành chính sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

- Trong Thư yêu cầu số 1004-01/TH-TB ngày 10/04/2017 Công ty T4 gửi B2 về việc đăng ý kiến phản hồi và cải chính theo Luật báo chí và Nghị định 51/2002/NĐ-CP về bài báo “xe khách Thành Bưởi né nhiều loại phí, thuế mỗi ngày (kỳ 2) trên B2 ngày 21/3/2017 (đoạn số 3, trang số 2 từ trên xuống) cũng đã thừa nhận: *“Đối với hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng: Công ty TNHH T4 tổ chức kinh doanh tuân thủ các quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ ... và Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 ... Với hình thức này, Công ty tổ chức xuất hoá đơn cho khách có nhu cầu xuất riêng, số khách còn lại, Công ty TNHH T4 xuất hoá đơn để ghi nhận doanh thu và kê khai nộp thuế theo quy định”.* Việc Công ty T4 chỉ xuất hoá đơn cho khách có nhu cầu xuất riêng, số khách còn lại, Công ty xuất hóa đơn để ghi nhận doanh thu (không giao cho khách) là Công ty thừa nhận đã vận chuyển nhiều khách lẻ bằng xe hợp đồng, vi phạm pháp luật quy định mỗi chuyến xe chỉ ký 1 hợp đồng vận chuyển, từ đó chỉ được xuất 1 hoá đơn, không xuất vé khi thu tiền của khách là vi phạm pháp luật về kế toán, khai báo thuế, sử dụng hoá đơn. Công ty T4 không ký hợp đồng vận chuyển với khách hàng, thu tiền của khách không có chứng từ thì không có cơ sở để khai báo doanh thu đầy đủ, đúng quy định.

- Căn cứ Điều 7, Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 và Mục 5, Chương II, Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 thì *“mỗi chuyến*

*xe hợp đồng chỉ được ký 01 hợp đồng vận chuyển hành khách; chỉ được đón, trả khách tại các địa điểm đã ghi trong hợp đồng và thu cước vận tải theo giá trị hợp đồng đã ký kết; không được bán vé, thu tiền, xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức”.*

Việc B2 đăng tải, phản ánh Công ty T4 có các hành vi vi phạm nêu trên là hoàn toàn có cơ sở.

[2.2.2] Tại Điều 4 Luật Báo chí năm 2016 quy định: “2. Báo chí có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:...d) Phát hiện....; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội”. Và tại khoản 3 Điều 25 Luật Báo chí năm 2016 quy định: “Nhà báo có các nghĩa vụ sau đây: a) Thông tin trung thực tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân; phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. b) bảo vệ quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát hiện, tuyên truyền và bảo vệ nhân tố tích cực; đấu tranh phòng, chống các tư tưởng, hành vi sai phạm.”.

[2.2.3] Như vậy, có đủ cơ sở xác định B2 đã thực hiện đúng chức năng của cơ quan báo chí, thông tin mà các bài báo đưa ra là đúng thực tế, khách quan, phản ánh kịp thời để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác minh làm rõ sự thật và xử lý theo quy định của pháp luật; B2 không có hành vi quy chụp, vu khống làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Công ty T4, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T4 về yêu cầu bị đơn bồi thường toàn bộ thiệt hại là 12.100.000 đồng, G 17 bài báo đã đăng, cải chính công khai xin lỗi là hoàn toàn có đủ cơ sở. Công ty T9 cho rằng án sơ thẩm đã xác định buộc B2 cải chính bài báo có tiêu đề “Xe Thành B chạy dù, trốn thuế tiền tỷ” đăng ngày 30/7/2014 và bài báo có tiêu đề “Kỳ 2: Bị truy thu thuế... vẫn trốn thuế” đăng ngày 31/7/2014 đồng nghĩa với việc có hành vi vi phạm pháp luật của B2 nhưng lại không buộc bồi thường thiệt là không đúng. Nhận thấy, B2 không kháng cáo nội dung án đã tuyên buộc cải chính lại nội dung “trốn thuế” thành “né thuế” trên các tiêu đề của 02 bài báo này, nhưng toàn bộ các hành vi vi phạm của Công ty T4 đã làm thất thoát tiền thuế cho ngân sách nên việc “trốn thuế” hay “né thuế” cũng không làm thay đổi bản chất của hành vi vi phạm nên không buộc bồi thường là đúng.

[2.3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn B2 cho rằng đã đăng đầy đủ và toàn bộ phản hồi đối với từng bài báo. Hội đồng xét xử nhận thấy tại các bài báo:

Bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> Công ty T10 có ý kiến phản hồi theo Thư yêu cầu số 0901-03/TH-TB ngày 09/01/2017.

Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuế phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> Công ty T10 có ý kiến phản hồi theo Thư yêu cầu số 2403-03/TH-TB ngày 24/3/2017, Thư yêu cầu lần 2 số 1004-01/TH-TB ngày 10/4/2017 và Thư phản hồi đề ngày 25/4/2017.

Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> Công ty T10 có ý kiến phản hồi theo Thư yêu cầu số 2503-01/TH-TB ngày 25/3/2017 của Công ty T4.

Bài “Vì đâu xe trá hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> Công ty T10 có ý kiến phản hồi theo Thư yêu cầu số 2403-01/TH-TB ngày 24/3/2017 của Công ty T4).

Tại phiên tòa phúc thẩm, B2 vẫn chưa chứng minh được đã đăng, phát ý kiến phản hồi đầy đủ theo đúng quy định khoản 2 Điều 43 của Luật Báo chí 2016, Do đó, án sơ thẩm tuyên buộc B2 phải thực hiện đăng các ý kiến phản hồi của Công ty T4 là có cơ sở, nên không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH T4 về việc buộc B6 bồi thường thiệt hại số tiền 12.100.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH T4 về việc buộc B2 phải gỡ 17 bài báo, cải chính thông tin và công khai xin lỗi đối với từng bài báo; chấp nhận yêu cầu của Công ty T4 về việc buộc B2 đăng, phát ý kiến phản hồi theo thư yêu cầu của Công ty TNHH T4 là có căn cứ, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Công ty T4 kháng cáo, B2 kháng cáo nhưng cũng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án, nên không chấp nhận kháng cáo của các bên, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do kháng cáo của Công ty TNHH T4 và B2 không được chấp nhận nên phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 308, Điều 148, 157, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH T4 là nguyên đơn, không chấp nhận kháng cáo của B2 là bị đơn. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 1233/2023/DS-ST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể tuyên:

Căn cứ Điều 42, Điều 43 Luật Báo chí năm 2016; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Đình chỉ xét xử các yêu cầu của nguyên đơn đối với: 03 bài báo của B2 gồm: Bài “Video: VTV khẳng định xe khách Thành Bưởi chạy trá hình, trốn thuế” đăng ngày 06/3/2017; Bài “Vì sao ĐBQH gửi thư Bộ trưởng vụ “ai chống lưng ‘tập đoàn xe dù’” đăng ngày 19/8/2014 và B1 “Đang trực tuyến: Cùng bàn cách dẹp xe khách trá hình” đăng ngày 25/8/2014; Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu buộc B2 áp dụng những biện pháp kỷ luật đối với những phóng viên và biên tập viên liên quan đến bài báo.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH T4 đối với các yêu cầu:

2.1. Yêu cầu buộc B2 bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 12.100.000 (Mười hai triệu một trăm nghìn) đồng do B2 đã vi phạm luật báo chí, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Công ty TNHH T4, quy kết tội danh khi chưa có Bản án của Tòa án.

2.2. Yêu cầu buộc B2 phải gỡ bỏ, cải chính thông tin và công khai xin lỗi Công ty TNHH T4 đối với các bài báo:

- Bài “Nở rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuế phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Lật tẩy xe khách trá hình, né thuế của Thành B” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Vì đâu xe trá hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Xe Thành B chạy dù, trốn thuế tiền tỷ” đăng ngày 30/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Kỳ 2: Bị truy thu thuế...vẫn trốn thuế” đăng ngày 31/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website



<http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Kỳ 3: “Chưa ai dám nhốt xe tôi” đăng ngày 01/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Quyết định kiểm tra đột xuất Công ty T4” đăng ngày 01/08/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Sẽ kiểm tra đột xuất Công ty T4” đăng ngày 01/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Kỳ 4: Kỳ lạ điếm đón khách “dù” được “phù phép” thành bến xe” đăng ngày 04/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Bị kiểm tra đột xuất, Chủ tịch Thành Bưởi vắng tục, dọa thanh tra” đăng ngày 07/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Mật phục bắt xe Thành Bưởi chở khách trái phép” đăng ngày 08/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Thu hồi phù hiệu 3 xe Thành Bưởi vi phạm” đăng ngày 08/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Sự im lặng khó hiểu của Thanh tra Sở G1” ngày 11/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Phụ xe Thành B giặt cặp xách của Thanh tra” đăng ngày 19/8/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>.

- Bài “Vì sao xe T5 không chịu vào bến?” đăng ngày 23/3/2015 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>

3. Buộc B2 cải chính tiêu đề có cụm từ “trốn thuế” thành ‘né thuế’ tại bài báo “Xe Thành B chạy dù, trốn thuế tiền tỷ” đăng ngày 30/7/2014 và bài báo “Kỳ 2: Bị truy thu thuế... vẫn trốn thuế” đăng ngày 31/7/2014 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn> theo quy định về đăng, phát cải chính tại khoản 5 Điều 42 của Luật Báo chí 2016.

4. Chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH T4 về việc buộc B2 đăng, phát ý kiến phản hồi theo thư yêu cầu của Công ty TNHH T4 theo quy định về đăng, phát cải chính tại Khoản 5 Điều 42, Điều 43 của Luật Báo chí 2016 đối với từng bài báo sau:

- Bài “Nỡ rộ xe khách trá hình, né thuế - Muôn kiểu lách luật” đăng ngày 29/12/2016 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website

<http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 0901-03/TH-TB ngày 09/01/2017 của Công ty T4);

- Bài “Xe khách Thành Bưởi né tránh nhiều loại, thuê phí mỗi ngày” đăng ngày 21/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 2403-03/TH-TB ngày 24/3/2017, Thư yêu cầu lần 2 số 1004-01/TH-TB ngày 10/4/2017 và Thư phản hồi đề ngày 25/4/2017 của Công ty T4);

- Bài “Có căn cứ để Công an điều tra Công ty T4” đăng ngày 22/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 2503-01/TH-TB ngày 25/3/2017 của Công ty T4);

- Bài “Vì đâu xe trá hình Thành Bưởi công nhiên hoạt động” đăng ngày 20/3/2017 trên trang thông tin điện tử chính thức của B2 tại địa chỉ website <http://www.baogiaothong.vn>(theo T3 yêu cầu số 2403-01/TH-TB ngày 24/3/2017 của Công ty T4).

## **2/. Về án phí dân sự phúc thẩm:**

Công ty TNHH T4 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001958 ngày 23/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh là đủ.

B2 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001947 ngày 23/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh là đủ.

**3/. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VTLT (15b-TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Minh**

